

Bản án số: 33/2017/HSST

Ngày: 30/ 8/2017

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN - TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :** Ông Phạm Thế Anh
- **Các Hội thẩm nhân dân :** Ông Vũ Kim Mỹ và ông Nguyễn Thái Bảo
- **Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thành, th- ký
Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn - tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Sơn - tỉnh Ninh Bình
tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn - Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 04 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D**, sinh năm 1987; ; ĐKKHKT & chỗ ở: xóm 2, xã Q, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Bố đẻ: Trần Trung Đ, sinh năm 1958. Mẹ đẻ: Vũ Thị Y, sinh năm 1959; ĐKKHKT tại: xóm 2, xã Q, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: ch- a có.

Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/5/2017, chuyển tạm giam ngày 11/5/2017 cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

Ng- ời có quyền lợi liên quan: Ông Trần Trung Đ, sinh năm 1958; trú tại: xóm 2, xã Q, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn D bị VKSND huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Trần Văn D là đối t- ượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 10/5/2017, D điều khiển xe mô tô BKS: 35AK - 007.23 đi từ nhà đến khu vực nhà thờ (gần chợ) xã C tìm mua hêrôin để sử dụng. Tại đây D gặp một ng- ời đàn ông khoảng 60 tuổi đáng người gây nên hỏi “Ông có biết ở đâu bán ma túy không” thì người này trả lời “Mua bao nhiêu đưa đây tao bán”. D nói “bán cho cháu 160.000đ” đồng thời đ- a cho ng- ời này 160.000đ, ng- ời này nhận tiền rồi đ- a cho D 02 gói nhỏ đ- ọc gói ngoài bằng tờ giấy bạc màu vàng, hiểu đó là hêrôin nên D nhận lấy cầm ở tay trái rồi điều khiển xe về nhà để sử dụng. Đến 13 giờ 20 phút cùng ngày khi D đi đến đoạn đ- ờng thuộc xóm 9, xã C thì gặp tổ công tác của Công an huyện Kim Sơn đang làm nhiệm vụ yêu cầu xuống xe để kiểm tra hành chính do không đội mũ bảo hiểm và phát hiện trên tay trái D cầm 02 gói nhỏ. D khai nhận đó là hêrôin vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập

biên bản thu giữ của D 02 gói nhỏ đ-ợc gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 35AK-007.23.

Kiểm tra 02 gói nhỏ đ-ợc gói ngoài bằng tờ giấy màu vàng bên trong là chất bột dạng cục kết tinh màu trắng, gói thứ nhất có trọng l-ợng là 0,15 gam (kí hiệu M1), gói thứ hai có trọng l-ợng 0,15 gam (kí hiệu M2) gửi toàn bộ để tr-ng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 110/GĐMT ngày 11/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối l-ợng 0,1549 gam, M2 có khối l-ợng 0,1445 gam. Tổng khối l-ợng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu M1, M2 là 0,2994 gam. Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 02/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố: Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 BLHS; nghị quyết 41/ 2016/QH14 ngày 20/06/2017; khoản 3, điều 7; điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/5/2017.

- Căn cứ quy định pháp luật để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo Trần Văn D khai nhận: Bị cáo sử dụng chất ma túy từ đầu 2017. Khoảng 13 giờ ngày 10/5/2017, D điều khiển xe mô tô BKS: 35AK - 007.23 đi từ nhà đến khu vực nhà thờ gần chợ xã C tìm mua hêrôin để sử dụng. Tại đây D gặp một ng-ời đàn ông khoảng 60 tuổi đáng ng-ời gây nghi là ng-ời nghiện nên hỏi mua hê rô in thì đ-ợc ng-ời này bán cho 02 gói nhỏ ma túy đ-ợc gói ngoài bằng tờ giấy bạc màu vàng với giá 160.000đ D cầm ở tay trái rồi điều khiển xe về nhà để sử dụng. Đến 13 giờ 20 phút cùng ngày khi D đi đến đoạn đ-ờng thuộc xóm 9, xã C thì gặp tổ công tác của Công an huyện Kim Sơn đang làm nhiệm vụ yêu cầu xuống xe để kiểm tra hành chính do không đội mũ bảo hiểm và phát hiện trên tay trái D cầm 02 gói nhỏ, biết không che giấu đ-ợc D khai nhận đó là hêrôin vừa mua để sử dụng cho bản thân và giao nộp cho Công an.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của ng-ời làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra xem xét công khai tại phiên toà hôm nay nh- : Biên bản bắt ng-ời có hành vi phạm tội quả tang hồi 13 giờ 30 phút ngày 10/05/2017 và vật chứng liên quan là 02 gói Hêrôin có tổng trọng l-ợng 0,2994 gam đ-ợc kết luận tại bản giám định số 110/GĐMT ngày 11/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Từ những chứng cứ đó, đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu 0,2994 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân bị cáo Trần Văn D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất ma túy, hành vi đó của bị cáo cần được xử lý nghiêm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có tiền tiết kiệm; quá trình điều tra tại và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt của bị cáo khi lượng hình; ngoài ra do quy định đối với tội phạm này tại khoản 1, điều 194 BLHS năm 1999 thì khung hình phạt từ 2-7 năm, còn quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 thì mức khung hình phạt từ 1-5 năm; vì vậy cần áp dụng nghị quyết 41/ 2017/QH14 ngày 20/06/2017 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015 thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội cần áp dụng để xử lý đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc Hêrôin: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nhà thờ xã C. Bản thân D không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy chưa có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 gói hêrôin có tổng trọng lượng 0,2994 gam ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 35AK-007.23 02 phong bì niêm phong vật chứng và vỏ gói vật chứng.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 35AK – 007.23 của ông Trần Trung Đ sinh năm 1958 trú tại xóm 2, xã Q, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình bố để bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đ là phù hợp

Số vật chứng còn lại gồm: 02 gói hêrôin trọng lượng 0,2994 gam đã gửi giám định mẫu vật còn lại sau giám định trọng lượng 0,1149 gam; 02 phong bì niêm phong vật chứng và vỏ vật chứng trong quá trình điều tra là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/.Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; nghị quyết 41/ 2016/QH14 ngày 20/06/2017; khoản 3, điều 7; điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 ;

- Xử phạt bị cáo Trần Văn D 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/05/2017.

2/. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 0, 1149 gam hêrôin; 02 phong bì niêm phong vật chứng và vỏ vật chứng.

Chi tiết vật chứng nh- trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Sơn ngày 04/ 08/ 2017.

3/. Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/NQUBTVQH14 về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong tr- ờng hợp bản án đ- ọc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Huyện Kim Sơn.
- THADS Huyện Kim Sơn.
- Công an Huyện Kim Sơn.
- UBND xã Q.
- Bị cáo.
- L- u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thế Anh

